

Số: **566**/QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày **23** tháng 02 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động  
của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên  
Nhà xuất bản Tài nguyên - Môi trường và Bản đồ Việt Nam**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

Căn cứ Luật xuất bản ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 19/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ về ban hành Điều lệ mẫu của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu;

Căn cứ Nghị định số 97/2015/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ tại doanh nghiệp là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mà nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Xét đề nghị của Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nhà xuất bản Tài nguyên - Môi trường và Bản đồ Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nhà xuất bản Tài nguyên - Môi trường và Bản đồ Việt Nam.

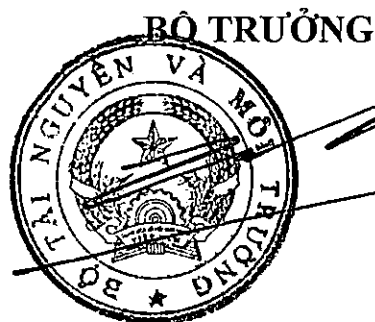
**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1209/QĐ-BTNMT ngày 08 tháng 7 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nhà xuất bản Tài nguyên - Môi trường và Bản đồ Việt Nam và Quyết định số 268/QĐ-BTNMT ngày 05 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nhà xuất bản Tài nguyên - Môi trường và Bản đồ Việt Nam.

• Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch - Tài chính, Tổ chức cán bộ; Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nhà xuất bản Tài nguyên - Môi trường và Bản đồ Việt Nam và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ, Thông tin và Truyền thông;
- UBND các tỉnh, tp. trực thuộc TW;
- Sở TN&MT các tỉnh, tp. trực thuộc TW;
- Ban cán sự đảng Bộ; Đảng ủy Bộ; Công đoàn Bộ; Đoàn Thanh niên CSHCM Bộ;
- Đảng ủy Khối cơ sở Bộ TN&MT tại tp. HCM;
- Hội Cựu chiến binh cơ quan Bộ;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Các thành viên BCD ĐM&PTDN Bộ;
- Lưu: VT, TCCB, ĐH.

*[Handwritten signature]*



**Trần Hồng Hà**

**ĐIỀU LỆ**

**Tổ chức và hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên  
Nhà xuất bản Tài nguyên - Môi trường và Bản đồ Việt Nam**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 566/QĐ-BTNMT  
ngày 23 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Giải thích từ ngữ**

1. Điều lệ này quy định về tổ chức và hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nhà xuất bản Tài nguyên - Môi trường và Bản đồ Việt Nam thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2. Trong phạm vi Điều lệ này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

a) “Chủ sở hữu Nhà nước” là từ gọi tắt của Bộ Tài nguyên và Môi trường được giao quản lý Công ty.

b) “Công ty” là Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nhà xuất bản Tài nguyên - Môi trường và Bản đồ Việt Nam.

c) “Đơn vị trực thuộc” là đơn vị hạch toán phụ thuộc của Công ty và nằm trong cơ cấu tổ chức của Công ty.

d) “Nghị định 91/2015/NĐ-CP là Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp.

đ) “Nghị định 97/2015/NĐ-CP” là Nghị định số 97/2015/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ tại doanh nghiệp là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mà nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

h) “Luật doanh nghiệp” là Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014.

3. Các từ hoặc thuật ngữ đã được định nghĩa trong Luật doanh nghiệp, pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu và các văn bản khác có liên quan sẽ có nghĩa tương tự trong Điều lệ này.

4. Các tham chiếu của Điều lệ này tới quy định của văn bản khác sẽ bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế các văn bản đó.

## **Điều 2. Tên, địa chỉ trụ sở Công ty**

### 1. Tên tiếng Việt

a) Tên đầy đủ: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nhà xuất bản Tài nguyên - Môi trường và Bản đồ Việt Nam.

b) Tên viết tắt là: TMBVN

### 2. Tên tiếng Anh

a) Tên đầy đủ: Viet Nam Publishing House of Natural Resources, Environment and Cartography;

b) Tên viết tắt: NARENCA

### 3. Trụ sở chính chính:

- Địa chỉ: Số 85 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- Điện thoại: 04 38. 344.108; 04 38.343.646; 04 38.343.827

- Fax: 04 38.344.610; 04 37.732.806

### 4. Chi nhánh tại thành phố Hồ Chí Minh:

a) Địa chỉ: Số 30 đường 3, khu phố 4, phường Bình An, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh.

b) Điện thoại: 08 62.960.430; 08 37 415.336

c) Fax : 08 62.960.430; 08 37.415.336

5. Số đăng ký kinh doanh: 0100104387

### 6. Số tài khoản

a) Tài khoản VNĐ số: 102010000006482 - Ngân hàng Công thương Ba Đình, Hà Nội.

b) Tài khoản ngoại tệ số: 1022020000000481 - Ngân hàng Công thương Ba Đình, Hà Nội.

## **Điều 3. Hình thức pháp lý và tư cách pháp nhân**

1. Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nhà xuất bản Tài nguyên - Môi trường và Bản đồ Việt Nam là công ty 100% vốn Nhà nước trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, hoạt động dưới hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên theo quy định của Luật doanh nghiệp, Luật xuất bản và pháp luật có liên quan.

2. Công ty có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản tiền đồng Việt Nam và ngoại tệ tại kho bạc Nhà nước, các ngân hàng trong nước và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

3. Công ty có vốn và tài sản riêng, chịu trách nhiệm đối với các khoản nợ và các nghĩa vụ tài chính khác bằng toàn bộ tài sản của mình.

## **Điều 4. Mục tiêu hoạt động, ngành, nghề kinh doanh**

### **1. Mục tiêu hoạt động của Công ty**

a) Kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu Nhà nước đầu tư tại Công ty; hoàn thành các nhiệm vụ do chủ sở hữu nhà nước giao, trong đó có chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu.

b) Tối đa hóa lợi nhuận và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm tăng cường, tích tụ, tập trung vốn, phân công chuyên môn hóa và hợp tác sản xuất, nâng cao chất lượng quản lý, hiệu quả đầu tư và kinh doanh, uy tín và khả năng cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế; thực hiện nhiệm vụ phát triển ngành theo định hướng phát triển kinh tế của Nhà nước, tham gia hội nhập kinh tế khu vực và thế giới.

### **2. Các ngành nghề kinh doanh:**

a) Thực hiện các nhiệm vụ trong lĩnh vực biên tập, xuất bản, in và phát hành bản đồ, sách, tài liệu chuyên ngành về tài nguyên và môi trường trên phạm vi cả nước và nước ngoài; đo đạc bản đồ địa hình, địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu;

b) Tổng hợp nhu cầu xuất bản bản đồ, sách, tài liệu ngành tài nguyên và môi trường và các xuất bản phẩm khác; trình Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt kế hoạch xuất bản; ký quyết định xuất bản theo kế hoạch đã được phê duyệt.

c) Xuất bản các loại sách, tài liệu chuyên ngành phục vụ công tác quản lý, phổ biến pháp luật, khoa học - kỹ thuật, thông tin, tuyên truyền về tài nguyên và môi trường và các lĩnh vực của xã hội theo quy định của pháp luật;

d) Thành lập, biên tập, xuất bản, in và phát hành hệ thống bản đồ địa hình, địa chính, hành chính, bản đồ nền cơ sở, bản đồ chuyên đề, atlas, quả địa cầu trên các chất liệu và phương tiện truyền thông, phục vụ công tác quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường, phục vụ các mục tiêu chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, khoa học - kỹ thuật và nâng cao dân trí;

đ) Thành lập bản đồ và hồ sơ địa giới hành chính, bản đồ hành chính các cấp, xây dựng bản đồ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; đo vẽ, thành lập và hiện chỉnh bản đồ địa hình các tỷ lệ, bản đồ địa chính;

e) Tư vấn đấu thầu, tư vấn lập thiết kế kỹ thuật - dự toán và giám sát thi công, kiểm tra, nghiệm thu chất lượng sản phẩm các công trình thuộc lĩnh vực: đất đai, đo đạc, bản đồ;

g) Ứng dụng, chuyển giao công nghệ; xuất nhập khẩu, mua bán phần mềm; tư vấn dịch vụ trong các lĩnh vực: biên tập, xuất bản, in ấn, phát hành, đo đạc, bản đồ; thiết kế xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin địa lý, cơ sở dữ liệu đất đai, tài nguyên môi trường và phát triển các ứng dụng GIS;

h) In và phát hành các loại sách, tạp chí, lịch, nhãn bao bì hàng hóa, sản phẩm quảng cáo và các ấn phẩm khác phục vụ nhu cầu trong nước và xuất khẩu;

i) Kinh doanh sản phẩm, thiết bị, vật tư trong lĩnh vực đo đạc bản đồ, xuất bản, in và phát hành, quảng cáo;

k) Dịch vụ bất động sản theo quy định pháp luật: cho thuê nhà xưởng, văn phòng, kho bãi.

l) Dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng công nghệ mới trong lĩnh vực xuất bản, in ấn, đo đạc bản đồ, tài nguyên môi trường, dịch vụ xử lý cung cấp các thông tin số liệu thống kê (GIS) về hành chính, diện tích, dân số, giao thông, văn hóa xã hội phục vụ các ngành, các địa phương.

m) Thực hiện hoạt động tư vấn, dịch vụ khác quy định của pháp luật.

## **Điều 5. Mức vốn điều lệ**

1. Vốn điều lệ của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nhà xuất bản Tài nguyên - Môi trường và Bản đồ Việt Nam là 85.453.939.012 đồng (*Tám mươi lăm tỷ bốn trăm năm mươi ba triệu chín trăm ba mươi chín nghìn không trăm mười hai đồng*).

2. Vốn điều lệ của Công ty được xây dựng và hình thành từ nguồn vốn chủ sở hữu qua quá trình hoạt động và phát triển của công ty, bao gồm: Vốn chủ sở hữu thực có trên sổ kế toán của Công ty tại thời điểm chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước sang công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và các nguồn vốn bổ sung vốn điều lệ cho công ty trong quá trình hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật.

3. Nguồn bổ sung vốn điều lệ gồm:

- a) Ngân sách cấp theo nhiệm vụ Nhà nước giao;
- b) Từ lợi nhuận sau thuế của doanh nghiệp;
- c) Nguồn vốn khác.

4. Trong mọi trường hợp tăng hay giảm vốn điều lệ, Công ty phải tiến hành điều chỉnh kịp thời trong bảng cân đối tài sản, công bố vốn điều lệ và làm các thủ tục điều chỉnh vốn điều lệ theo quy định của pháp luật.

## **Điều 6. Chủ sở hữu Công ty**

Bộ Tài nguyên và Môi trường được phân công, phân cấp thực hiện các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của Chủ sở hữu nhà nước đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nhà xuất bản Tài nguyên - Môi trường và Bản đồ Việt Nam.

## **Điều 7. Người đại diện theo pháp luật**

Người đại diện theo pháp luật của Công ty là Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc theo quyết định của Chủ sở hữu Công ty.

## **Điều 8. Quản lý nhà nước**

Công ty chịu sự quản lý của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

## **Điều 9. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong Công ty**

1. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam trong Công ty hình thành, hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ của Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Các tổ chức chính trị - xã hội khác trong Công ty hình thành, hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ của các tổ chức chính trị - xã hội phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Công ty tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, thời gian, điều kiện cần thiết khác để thành viên các tổ chức Đảng, tổ chức chính trị - xã hội thực hiện việc sinh hoạt đầy đủ theo quy định của pháp luật, Điều lệ và nội quy của các tổ chức đó.

## **Chương II**

### **QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG TY**

#### **Điều 10. Quyền hạn của Công ty**

1. Xuất bản, in và phát hành các xuất bản phẩm theo tôn chỉ, mục đích và chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Ký các quyết định xuất bản đối với các thể loại bản đồ, atlas, địa cầu, bản đồ số, các xuất bản phẩm thuộc ngành tài nguyên, môi trường và các ngành liên quan cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của Luật xuất bản và của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước giúp Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường trong việc theo dõi các hoạt động xuất bản bản đồ, xuất bản phẩm chuyên ngành trong và ngoài ngành tài nguyên - môi trường; phát hiện và kiến nghị với Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan chức năng ngăn chặn, xử lý các xuất bản phẩm có nội dung trái với các quy định của Nhà nước, Luật xuất bản, không phù hợp với quan điểm của Đảng và Nhà nước.

4. Quản lý và sử dụng linh hoạt toàn bộ số vốn do chủ sở hữu đầu tư và các loại vốn hợp pháp khác vào hoạt động kinh doanh với mục tiêu thu lợi nhuận; đồng thời chịu trách nhiệm trước chủ sở hữu về bảo toàn và phát triển vốn, về hiệu quả sử dụng vốn và bảo đảm quyền lợi của người liên quan đến Công ty như các chủ nợ, khách hàng, người lao động theo các hợp đồng đã cam kết.

5. Được chuyển nhượng, cho thuê, thế chấp, cầm cố tài sản thuộc quyền quản lý của Công ty theo quy định của pháp luật về quy chế quản lý tài chính của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thuộc sở hữu Nhà nước và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo nguyên tắc bảo toàn và phát triển vốn.

6. Có quyền đề xuất bộ máy quản lý, điều hành, chủ động lựa chọn ngành nghề, địa bàn, hình thức kinh doanh, liên doanh liên kết, tự chủ mở rộng quy mô và ngành nghề kinh doanh, tổ chức kinh doanh phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ của Công ty; được đặt chi nhánh, cửa hàng của Công ty tại các tỉnh, thành phố trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật

7. Được quyền giao lại cho các đơn vị hạch toán phụ thuộc của Công ty sử dụng các nguồn lực mà Công ty được giao quản lý và do Công ty huy động để hoạt động kinh doanh theo kế hoạch.

8. Xuất, nhập khẩu các sản phẩm; vật tư, thiết bị phục vụ cho sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật.

9. Tự quyết định giá mua, giá bán sản phẩm, giá dịch vụ với khách hàng trong, ngoài nước theo quy định của pháp luật, trừ những sản phẩm, dịch vụ Nhà nước đặt hàng, giao kế hoạch và định giá.

10. Tuyển dụng, thuê mướn, bố trí sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, nâng bậc lương, khen thưởng, kỷ luật, cho thôi việc đối với người lao động của Công ty theo quy định; cử người lao động của Công ty đi công tác, tham quan, khảo sát, học tập trong nước và ở nước ngoài theo phân cấp của Bộ Tài nguyên và Môi trường; lựa chọn các hình thức trả lương, thưởng và các quyền khác của người sử dụng lao động theo quy định của Bộ luật lao động và phân cấp của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

11. Ban hành các định mức về lao động, vật tư, đơn giá tiền lương cho đơn vị sản phẩm, dịch vụ của Công ty trên cơ sở định mức, đơn giá của Nhà nước và Bộ Tài nguyên và Môi trường.

12. Kế thừa các quyền, lợi ích hợp pháp, các nghĩa vụ và chịu trách nhiệm kế thừa các khoản nợ chưa thanh toán, các hợp đồng lao động và các nghĩa vụ khác trước đây của Công ty.

13. Hợp tác với các đối tác trong nước, nước ngoài về lĩnh vực đo đạc bản đồ, đất đai theo quy định của pháp luật.

14. Được trích khấu hao tài sản cố định theo nguyên tắc mức trích khấu hao tối thiểu đảm bảo bù đắp hao mòn hữu hình, vô hình của tài sản cố định và không thấp hơn tỷ lệ trích khấu hao tối thiểu theo quy định của pháp luật.

15. Được hưởng các chế độ trợ cấp, trợ giá và các chế độ ưu đãi của Nhà nước khi Công ty thực hiện nhiệm vụ công ích, quốc phòng, an ninh, phòng chống thiên tai hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ theo chính sách giá của Nhà nước nhưng không đủ bù đắp chi phí sản xuất sản phẩm, dịch vụ theo quy định của pháp luật.

16. Được chi thưởng sáng kiến đổi mới, cải tiến kỹ thuật, quản lý và công nghệ, thưởng tăng năng suất lao động, thưởng tiết kiệm vật tư và chi phí. Tiền thưởng được hạch toán vào chi phí sản xuất, kinh doanh trên cơ sở bảo đảm hiệu quả sản xuất, kinh doanh của Công ty do các sáng kiến, đổi mới cải tiến kỹ thuật, quản lý, công nghệ, tăng năng suất lao động, tiết kiệm vật tư, chi phí đem lại theo quy định của pháp luật.

17. Sau khi hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế, chuyển lỗ theo quy định của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp và nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật, trích lập quỹ dự phòng tài chính, phần lợi nhuận còn lại được phân chia theo nguồn vốn Nhà nước đầu tư và nguồn vốn Công ty huy động theo quy định hiện hành của Nhà nước.

18. Thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật.



## **Điều 11. Nghĩa vụ và trách nhiệm của Công ty**

1. Hoạt động kinh doanh theo đúng ngành, nghề đã đăng ký; chịu trách nhiệm trước Nhà nước về kết quả hoạt động của Công ty và chịu trách nhiệm trước khách hàng, trước pháp luật về sản phẩm và dịch vụ do Công ty thực hiện.

2. Nhận và sử dụng có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn do Nhà nước giao; sử dụng có hiệu quả tài sản, đất đai và các nguồn lực khác do Nhà nước giao để thực hiện mục tiêu kinh doanh và thực hiện các nhiệm vụ được giao theo kế hoạch.

3. Thực hiện các quy định về quản lý vốn, tài sản theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm về tính chính xác và tính pháp lý của hoạt động tài chính trong Công ty.

4. Bảo toàn vốn bằng các biện pháp: thực hiện đúng chế độ quản lý, sử dụng vốn, tài sản, phân phối lợi nhuận, chế độ quản lý tài chính và các chế độ kế toán theo quy định của Nhà nước; mua bảo hiểm tài sản theo quy định của pháp luật; hạch toán vào chi phí kinh doanh trong kỳ giá trị tổn thất, các khoản nợ không thu được và trích lập các khoản dự phòng rủi ro theo quy định hiện hành.

5. Xây dựng chiến lược về công tác xuất bản, sản xuất và phát hành bản đồ, kế hoạch sản xuất, kinh doanh hàng năm phù hợp với nhiệm vụ Nhà nước giao và nhu cầu của thị trường, trình Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

6. Duyệt các bản thảo là bản đồ và các xuất bản phẩm khác trước khi xuất bản, tạo điều kiện để các xuất bản phẩm được thực hiện đạt chất lượng tốt, phục vụ cho nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội và sản xuất, kinh doanh.

7. Thực hiện nghĩa vụ đối với người lao động theo quy định của Bộ luật lao động; bảo đảm để người lao động được tham gia quản lý Công ty và thực hiện Quy chế dân chủ tại doanh nghiệp.

8. kê khai, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình hoạt động của Công ty theo quy định của Nhà nước và Bộ Tài nguyên và Môi trường.

9. Thực hiện các quy định về quản lý vốn, tài sản, các quỹ; chấp hành các chế độ kế toán, kiểm toán và các chế độ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

10. Công bố công khai báo cáo tài chính hàng năm và các thông tin để đánh giá đúng, khách quan về hoạt động của Công ty theo quy định của pháp luật.

11. Đăng ký mã số thuế, kê khai thuế, thực hiện nghĩa vụ nộp thuế và các khoản phải nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

12. Chịu sự giám sát, kiểm tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

13. Tuân thủ các quy định của pháp luật về quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ tài nguyên, môi trường, bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa và danh lam thắng cảnh.

14. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

### Chương III

#### QUYỀN, TRÁCH NHIỆM VÀ NGHĨA VỤ CỦA CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI CÔNG TY VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN CÁC QUYỀN, TRÁCH NHIỆM, NGHĨA VỤ CỦA CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC

**Điều 12. Tổ chức thực hiện các quyền, trách nhiệm của chủ sở hữu nhà nước đối với Công ty**

##### 1. Bộ Tài nguyên và Môi trường

a) Quyết định thành lập, mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh của Công ty; tổ chức lại, tái cơ cấu doanh nghiệp, chuyển đổi sở hữu, giải thể và yêu cầu phá sản Công ty;

b) Phê duyệt Điều lệ; sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;

c) Quyết định đầu tư vốn điều lệ; điều chỉnh một phần hoặc toàn bộ vốn điều lệ trong quá trình hoạt động của Công ty.

d) Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, kỷ luật các chức danh Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc công ty, Tổng biên tập, Kiểm soát viên.

đ) Phê duyệt chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm; danh mục các dự án đầu tư nhóm A, B hằng năm và thông báo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để tổng hợp, giám sát.

e) Phê duyệt chủ trương góp vốn, nắm giữ, tăng, giảm vốn của công ty tại các doanh nghiệp khác; việc tiếp nhận doanh nghiệp tự nguyện tham gia làm công ty con, liên kết.

g) Phê duyệt chủ trương vay, cho vay, mua, bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% vốn điều lệ của công ty; phê duyệt chủ trương vay nợ nước ngoài của công ty và đề nghị Bộ Tài chính thẩm định, chấp thuận.

h) Quyết định mức lương, quỹ lương hằng năm của Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Kiểm soát viên theo quy định của pháp luật;

i) Chấp thuận để Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc phê duyệt báo cáo tài chính hằng năm, phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ.

k) Thực hiện việc giám sát, kiểm tra thường xuyên và thanh tra việc chấp hành pháp luật; việc quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn; việc thực hiện chiến lược, kế hoạch; việc thực hiện chế độ tuyển dụng, tiền lương, tiền thưởng của Công ty. Đánh giá việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, ngành, nghề kinh doanh được giao và kết quả hoạt động, hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Đánh giá đối với Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc, Kiểm soát viên trong việc quản lý, điều hành Công ty.

l) Thực hiện các quyền khác theo quy định tại Điều lệ này và pháp luật có liên quan.

2. Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc được giao thực hiện các quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước theo quy định tại Điều lệ này, Nghị định số 97/2015/NĐ-CP và quy định pháp luật có liên quan.

3. Kiểm soát viên do chủ sở hữu công ty bổ nhiệm, bổ nhiệm lại để giúp chủ sở hữu kiểm soát việc thực hiện quyền chủ sở hữu, việc quản lý điều hành công việc kinh doanh tại Công ty của Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc.

Tiêu chuẩn, điều kiện, chế độ hoạt động, nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn, nghĩa vụ của Kiểm soát viên với các cá nhân, tổ chức có liên quan của Công ty theo quy định tại Quy chế hoạt động của Kiểm soát viên Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ ban hành kèm theo Quyết định số 35/2013/QĐ-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ và quy định của pháp luật hiện hành.

### **Điều 13. Tổ chức thực hiện nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với Công ty**

#### **1. Nghĩa vụ đầu tư đủ vốn điều lệ**

Bộ Tài chính có nghĩa vụ đầu tư đủ vốn điều lệ sau khi cấp có thẩm quyền quyết định mức vốn điều lệ.

#### **2. Nghĩa vụ tuân thủ Điều lệ Công ty**

Tổ chức, cá nhân thực hiện quyền, trách nhiệm của chủ sở hữu có nghĩa vụ tuân thủ Điều lệ Công ty và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về những quyết định không đúng thẩm quyền.

#### **3. Nghĩa vụ về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác:**

a) Chủ sở hữu nhà nước có nghĩa vụ về các khoản nợ và tài sản khác trong phạm vi số vốn điều lệ của Công ty. Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc phải quản lý và điều hành Công ty bảo đảm khả năng thanh toán các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác; xác định và tách biệt tài sản của chủ sở hữu và tài sản của Công ty;

b) Chủ sở hữu giám sát, kiểm tra, đánh giá các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty. Trường hợp phát hiện Công ty gặp khó khăn trong thanh toán các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác, chủ sở hữu yêu cầu và chỉ đạo Công ty có đề án khắc phục và báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định;

c) Khi Công ty lâm vào tình trạng phá sản, chủ sở hữu chỉ đạo Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc thực hiện thủ tục yêu cầu phá sản theo quy định của pháp luật về phá sản.

#### **4. Phê duyệt chủ trương đầu tư, mua, bán tài sản và hợp đồng vay, cho vay bằng vốn điều lệ:**

a) Tổ chức, cá nhân thực hiện quyền, trách nhiệm của chủ sở hữu có nghĩa vụ thực hiện đúng thẩm quyền, đúng pháp luật khi phê duyệt chủ trương đầu tư, mua, bán tài sản, hợp đồng vay, cho vay của Công ty; giám sát thực hiện các quyết định và phê duyệt của mình;

b) Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc có nghĩa vụ thực hiện dự án đầu tư, mua, bán tài sản, hợp đồng vay, cho vay của Công ty theo đúng chủ trương phê duyệt và quy định của pháp luật.

5. Nghĩa vụ bảo đảm quyền kinh doanh theo pháp luật của Công ty

Tổ chức, cá nhân thực hiện quyền, trách nhiệm của chủ sở hữu có nghĩa vụ bảo đảm quyền kinh doanh theo pháp luật của Công ty; bảo đảm để Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc chủ động quản lý, điều hành có hiệu quả Công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC, QUẢN LÝ CÔNG TY**

#### **Điều 14. Mô hình tổ chức, quản lý Công ty**

Công ty được tổ chức theo mô hình Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc.

#### **Điều 15. Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc**

1. Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc là đại diện chủ sở hữu nhà nước trực tiếp tại Công ty; nhân danh Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty theo quyền hạn và nhiệm vụ được giao, Điều lệ này và quy định của pháp luật có liên quan. Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc chịu trách nhiệm trước chủ sở hữu nhà nước và trước pháp luật về mọi hoạt động của Công ty.

Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quyết định bổ nhiệm với nhiệm kỳ 05 năm. Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc có thể được bổ nhiệm lại nhưng không quá 02 nhiệm kỳ.

2. Quyền hạn và trách nhiệm của Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc:

a) Quyết định chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm của Công ty sau khi đề nghị và được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt;

b) Quyết định kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển hàng năm và gửi quyết định đến Bộ Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, giám sát; quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

c) Chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;

d) Quyết định phương án tổ chức của Công ty, xây dựng bộ máy tổ chức và nhân lực của Công ty; quyết định thành lập các chi nhánh, văn phòng đại diện của Công ty ở trong nước và nước ngoài;

đ) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch xuất bản của Công ty. Ký quyết định xuất bản đối với từng bản thảo trên cơ sở kế hoạch xuất bản đã đăng ký; ký duyệt bản thảo trước khi đưa in và ký duyệt xuất bản phẩm trước khi phát hành;

e) Đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, kỷ luật đối với Kiểm soát viên;

g) Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, kỷ luật đối với các chức danh quản lý khác theo phân cấp;

h) Quyết định việc góp vốn, nắm giữ, tăng, giảm vốn của Công ty tại các doanh nghiệp khác, việc tiếp nhận công ty con, công ty liên kết, sau khi đề nghị và được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt chủ trương;

i) Quyết định dự án đầu tư, hợp đồng vay, cho vay, mua, bán tài sản có giá trị nhỏ hơn 50% vốn điều lệ của Công ty;

k) Ban hành các quy chế quản lý nội bộ của Công ty. Phê duyệt báo cáo tài chính, phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ sau khi được Bộ Tài nguyên và Môi trường chấp thuận;

l) Quyết định các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ của Công ty;

m) Thực hiện sắp xếp, tái cơ cấu, đổi mới doanh nghiệp sau khi Đề án được phê duyệt;

n) Đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường quyết định hoặc phối hợp, thỏa thuận với các cơ quan có liên quan việc điều chỉnh vốn điều lệ; việc tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể và yêu cầu phá sản Công ty; việc phê duyệt chủ trương vay nợ nước ngoài;

o) Chịu trách nhiệm quản lý và điều hành công ty tuân thủ đúng quy định của pháp luật và các quyết định của chủ sở hữu Công ty; quản lý sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn có hiệu quả; báo cáo kịp thời cho chủ sở hữu Công ty về việc công ty hoạt động thua lỗ, không bảo đảm khả năng thanh toán, không hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ do chủ sở hữu giao hoặc những trường hợp sai phạm khác;

p) Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

3. Nghĩa vụ của Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc:

a) Tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty, quyết định của chủ sở hữu Công ty trong việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao;

b) Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và chủ sở hữu Công ty;

c) Trung thành với lợi ích của Công ty và chủ sở hữu Công ty. Không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, địa vị, chức vụ và tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ cho lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

d) Thông báo kịp thời, đầy đủ và chính xác cho Công ty về các doanh nghiệp mà mình và người có liên quan làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp. Thông báo này được niêm yết tại trụ sở chính và chi nhánh của Công ty;

đ) Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty thực hiện các hành vi quy định tại khoản 5 Điều 42 Luật doanh nghiệp;

e) Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

4. Tiêu chuẩn và điều kiện của Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc:

a) Thường trú tại Việt Nam; là công dân Việt Nam;

b) Tốt nghiệp đại học, có năng lực kinh doanh và quản lý doanh nghiệp; có kinh nghiệm ít nhất 03 năm làm công tác quản lý, điều hành doanh nghiệp thuộc ngành, nghề kinh doanh chính hoặc ngành nghề có liên quan đến ngành kinh doanh chính của Công ty;

c) Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết pháp luật và có ý thức chấp hành pháp luật;

d) Không là cán bộ, công chức, viên chức; trường hợp cán bộ, công chức, viên chức được bổ nhiệm giữ chức danh Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc thì phải có quyết định chuyển chuyên, điều động công tác (đối với cán bộ, công chức) hoặc phải chấm dứt hợp đồng làm việc (đối với viên chức);

đ) Không thuộc đối tượng bị cấm đảm nhiệm chức vụ quản lý điều hành doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

5. Miễn nhiệm Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc

Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc bị miễn nhiệm trong những trường hợp sau đây:

a) Không đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của cấp có thẩm quyền;

b) Có hành vi vi phạm pháp luật thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- Vi phạm pháp luật bị kỷ luật bằng hình thức khiển trách hoặc cảnh cáo mà yêu cầu nhiệm vụ công tác cần phải thay thế;

- Bị cấp có thẩm quyền kết luận bằng văn bản về hành vi vi phạm pháp luật nhưng chưa đến mức kỷ luật cách chức.

c) Không đủ năng lực, trình độ, uy tín để thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- Trong 02 năm liên tiếp của nhiệm kỳ giữ chức vụ bị đánh giá, phân loại ở mức không hoàn thành nhiệm vụ;

- Trong 01 nhiệm kỳ hoặc trong 02 nhiệm kỳ liên tiếp bị 02 lần xử lý kỷ luật liên quan đến chức trách, nhiệm vụ được giao;

- Để tổ chức, đơn vị được giao phụ trách mất đoàn kết hoặc làm tổ chức, đơn vị mất đoàn kết theo kết luận của cấp có thẩm quyền;

- Bị cơ quan kiểm tra, thanh tra có thẩm quyền kết luận bằng văn bản về vi phạm tư cách đạo đức hoặc vi phạm quy định về những việc đảng viên không được làm đối với người quản lý là đảng viên.

d) Có đơn xin từ chức và được cấp có thẩm quyền chấp thuận bằng văn bản.

6. Thay thế Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc

Chủ tịch Công ty kiêm Tổng giám đốc được thay thế trong những trường hợp sau đây:

a) Xin từ chức và được cấp có thẩm quyền chấp thuận bằng văn bản theo đúng trình tự pháp luật;

b) Khi có quyết định điều chuyển, nghỉ hưu hoặc bố trí công việc khác.

7. Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày xảy ra một trong những trường hợp được nêu tại khoản 5 của Điều này, Công ty phải trình Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, quyết định việc bổ nhiệm người thay thế.

8. Lương, thưởng và lợi ích khác của Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc do Bộ Tài nguyên và Môi trường quyết định và được tính vào chi phí quản lý của Công ty.

9. Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc sử dụng bộ máy quản lý, điều hành, bộ phận giúp việc và con dấu của Công ty để thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của mình. Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc được quyền tổ chức lấy ý kiến các chuyên gia tư vấn trong và ngoài nước trước khi quyết định các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc. Chi phí lấy ý kiến chuyên gia tư vấn được quy định tại Quy chế quản lý tài chính của Công ty.

10. Quyết định của Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc có giá trị pháp lý kể từ ngày ký và đóng dấu với chức danh Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc, trừ trường hợp phải được Bộ Tài nguyên và Môi trường chấp thuận.

11. Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc làm việc hàng ngày tại Công ty. Trường hợp vắng mặt ở Việt Nam trên 30 ngày thì phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác để thực hiện quyền, nhiệm vụ của Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc và được sự chấp thuận của Bộ Tài nguyên và Môi trường; các trường hợp khác về ủy quyền thực hiện theo quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

**Điều 16. Hợp đồng, giao dịch với những người có liên quan**

1. Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc:

a) Không được để vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của mình giữ chức danh Kế toán trưởng, thủ quỹ của Công ty.

b) Báo cáo Chủ sở hữu Công ty về các hợp đồng kinh tế, dân sự của Công ty ký kết với vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc. Trường hợp phát hiện hợp đồng có mục đích tư lợi mà hợp đồng chưa được ký kết thì có quyền yêu cầu Chủ tịch công ty Tổng giám đốc không được ký kết hợp đồng đó. Nếu hợp đồng đã được ký kết thì bị coi là vô hiệu, Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc phải bồi thường thiệt hại cho Công ty và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Các trường hợp khác thực hiện theo Điều 75 Luật doanh nghiệp và quyết định của Chủ sở hữu Công ty (nếu có).

## **Điều 17. Tổng biên tập**

1. Tổng Biên tập do Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc đề nghị chủ sở hữu Công ty quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm.

## **Điều 18. Quyền và nghĩa vụ của Tổng biên tập**

1. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc và trước pháp luật về thực hiện các quyền và nhiệm vụ của mình.

2. Giúp Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc xây dựng kế hoạch xuất bản.

3. Tổ chức bàn thảo.

4. Tổ chức biên tập bản thảo.

5. Duyệt bản thảo trước khi trình Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc và liên đới chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung xuất bản phẩm của Công ty.

## **Điều 19. Tiêu chuẩn, điều kiện của Tổng Biên tập**

1. Là công dân Việt Nam, có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Việt Nam, có trình độ đại học bản đồ trở lên, có ít nhất 03 năm kinh nghiệm tham gia quản lý, điều hành đơn vị hoạt động trong lĩnh vực biên tập bản đồ.

2. Có trình độ chính trị, trình độ quản lý, nghiệp vụ về xuất bản, có sức khỏe, phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết và có ý thức chấp hành pháp luật.

3. Không thuộc đối tượng bị cấm đảm nhiệm chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

## **Điều 20. Phó Tổng giám đốc**

1. Phó Tổng giám đốc giúp Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc điều hành Công ty theo phân công và ủy quyền của Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công và ủy quyền.

2. Phó Tổng giám đốc do Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc quyết định bổ nhiệm với nhiệm kỳ 05 năm. Phó Tổng giám đốc có thể được bổ nhiệm lại.

3. Số lượng Phó Tổng giám đốc không quá 05 người. Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc quyết định cơ cấu, số lượng Phó Tổng giám đốc theo quy mô và đặc điểm sản xuất, kinh doanh của Công ty trong quá trình hoạt động. Trường hợp đặc biệt cần nhiều hơn 05 Phó Tổng giám đốc, Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc đề nghị Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, chấp thuận.

## **Điều 21. Kiểm soát viên**

Kiểm soát viên do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường bổ nhiệm, miễn nhiệm với nhiệm kỳ 03 năm; Kiểm soát viên có thể được bổ nhiệm lại nhưng không quá 02 nhiệm kỳ. Kiểm soát viên chịu trách nhiệm trước pháp luật và Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.



## **Điều 22. Kế toán trưởng**

1. Kế toán trưởng do Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc bổ nhiệm với nhiệm kỳ 5 năm. Kế toán trưởng có thể được bổ nhiệm lại.

2. Kế toán trưởng có nhiệm vụ tổ chức và thực hiện công tác kế toán của Công ty theo Luật kế toán; Luật thống kê và các quy định khác của Nhà nước về công tác tài chính, kế toán, chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc về nhiệm vụ được phân công hoặc uỷ quyền.

## **Điều 23. Bộ máy giúp việc và các đơn vị trực thuộc**

1. Văn phòng.
2. Phòng Kế hoạch - Thị trường.
3. Phòng Tài chính - Kế toán.
4. Phòng Biên tập - Tư liệu bản đồ.
5. Phòng Quản lý xuất bản.
6. Nhà máy In bản đồ.
7. Xí nghiệp Bản đồ.
8. Xí nghiệp Đo đạc bản đồ.
9. Trung tâm Biên tập và Công nghệ cao.
10. Trung tâm Phát triển ứng dụng GIS.
11. Trung tâm Phát hành.
12. Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và môi trường.
13. Trung tâm Dịch vụ và Phát triển công nghệ Bản đồ.
14. Chi nhánh tại thành phố Hồ Chí Minh.
15. Chi nhánh tại miền Trung.

Các đơn vị từ khoản 1 đến khoản 5 Điều này là các phòng chuyên môn, tham mưu, giúp việc Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc; các đơn vị từ khoản 6 đến khoản 15 là các đơn vị sản xuất kinh doanh; trong đó, đơn vị tại khoản 6, khoản 14 và khoản 15 là đơn vị hạch toán phụ thuộc, có con dấu và tài khoản riêng.

## **Chương V**

### **NGƯỜI LAO ĐỘNG THAM GIA QUẢN LÝ CÔNG TY**

#### **Điều 24. Hình thức tham gia quản lý của người lao động**

Người lao động tham gia quản lý Công ty thông qua các hình thức sau đây:

1. Đại hội, hội nghị toàn thể hoặc hội nghị đại biểu người lao động Công ty.
2. Tổ chức Công đoàn Công ty.
3. Ban Thanh tra nhân dân.
4. Thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

## **Điều 25. Nội dung tham gia quản lý Công ty của người lao động**

1. Người lao động có quyền tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến và đề xuất trước khi cấp có thẩm quyền quyết định các vấn đề sau:

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện các nội quy, quy chế nội bộ Công ty liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động;

b) Nội dung của dự thảo hoặc dự thảo sửa đổi, bổ sung thỏa ước lao động tập thể trước khi ký kết với Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc;

c) Các giải pháp nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, hạ giá thành, tiết kiệm nguyên vật liệu, an toàn lao động, vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường, cải thiện điều kiện làm việc, sắp xếp bố trí lao động;

d) Phương án tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu Công ty;

đ) Quy chế sử dụng các quỹ phúc lợi, khen thưởng và các chỉ tiêu kế hoạch của Công ty có liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động phù hợp với quy định của nhà nước;

e) Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

2. Tập thể người lao động trong Công ty có quyền tham gia giám sát việc thực hiện nghị quyết hội nghị người lao động; thực hiện các nội quy, quy định, quy chế, Điều lệ của Công ty; thực hiện thỏa ước lao động tập thể; thực hiện hợp đồng lao động; thực hiện các chế độ, chính sách đối với người lao động; việc thu và sử dụng các loại quỹ do người lao động đóng góp; kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và tranh chấp lao động; kết quả thi đua, khen thưởng hàng năm.

3. Hàng năm Công ty có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Chấp hành Công đoàn tổ chức Hội nghị người lao động để bàn giải pháp thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh mà Ban điều hành Công ty đã thông qua; đánh giá việc thực hiện thỏa ước lao động tập thể, các nội quy, quy chế của Công ty và những vấn đề khác liên quan tới quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

4. Trường hợp Công ty có lao động dôi dư do sắp xếp lại sản xuất kinh doanh thì việc giải quyết chế độ đối với lao động dôi dư theo các quy định của pháp luật.

5. Quan hệ giữa Công ty và người lao động thực hiện theo các qui định pháp luật về lao động. Bộ phận chuyên môn giúp việc lập kế hoạch để Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, lao động, buộc thôi việc, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người quản lý và người lao động trong Công ty cũng như mối quan hệ giữa Công ty với các tổ chức công đoàn của người lao động.

## **Chương VI**

### **QUẢN LÝ TÀI CHÍNH**

#### **Điều 26. Vốn điều lệ**

1. Vốn điều lệ của Công ty quy định tại Điều 5 Điều lệ này có thể tăng trong quá trình hoạt động. Căn cứ vào mục tiêu, nhiệm vụ, chiến lược phát triển và mở rộng quy mô, hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc thù hoạt động của Công ty, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quyết định tăng vốn điều lệ cho Công ty sau khi có thỏa thuận bằng văn bản của Bộ Tài chính. Mức vốn điều lệ điều chỉnh tăng thêm được xác định tối thiểu cho 3 năm kể từ năm quyết định điều chỉnh vốn điều lệ.

2. Hồ sơ, thủ tục và phương pháp xác định vốn điều lệ; quyền, trách nhiệm và nguồn bổ sung vốn điều lệ theo quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 18 của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP.

#### **Điều 27. Quản lý tài chính Công ty**

Quản lý tài chính của Công ty thực hiện theo Quy chế quản lý tài chính Công ty do Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc ban hành phù hợp với quy định có liên quan của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP bao gồm những nội dung chủ yếu sau đây:

1. Quản lý và sử dụng vốn, tài sản của Công ty; trong đó, có hoạt động đầu tư vốn ra ngoài Công ty; quyền, trách nhiệm của Công ty khi đầu tư vốn vào doanh nghiệp khác; cơ chế quản lý, quyền, trách nhiệm, thù lao, tiền lương, thưởng, quyền lợi và tiêu chuẩn Người đại diện của Công ty tại doanh nghiệp khác.

2. Quản lý doanh thu, chi phí và kết quả hoạt động kinh doanh, trong đó có quy định về phân phối thu nhập, sử dụng các quỹ.

3. Kế hoạch tài chính, chế độ kế toán, thống kê và kiểm toán.

4. Những nội dung khác có liên quan

#### **Điều 28. Kế toán tài chính, kiểm toán**

1. Công ty thực hiện chế độ hạch toán tập trung, tự chủ về tài chính, phải xây dựng và thực hiện kế hoạch tài chính tập trung thống nhất, tiến hành cân đối các khoản thu, chỉ được hưởng chế độ trợ cấp, trợ giá của Nhà nước đối với sản phẩm dịch vụ công ích. Công ty có trách nhiệm bảo toàn và phát triển vốn, kể cả phần vốn góp vào các doanh nghiệp khác. Công ty không được giảm vốn điều lệ.

2. Công ty được thành lập và sử dụng các quỹ tập trung theo quy định của Nhà nước để bảo đảm quá trình phát triển của Công ty đạt hiệu quả cao. Các quỹ tập trung của Công ty được thành lập theo quy chế quản lý tài chính và hạch toán kinh doanh đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên ban hành theo Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính và các quy định về hướng dẫn chế độ quản lý tài chính đối với doanh nghiệp nhà nước hoạt động công ích.

3. Công ty có trách nhiệm theo dõi các khoản phải thu theo hợp đồng và các khoản phải thu khác của Công ty, thanh toán các khoản nợ phải trả ghi trong bản cân đối tài sản của Công ty và các cam kết khác.

4. Công ty tự kiểm tra, giám sát các hoạt động tài chính trong toàn Công ty và tổ chức thực hiện công tác kiểm toán nội bộ theo quy định của Bộ Tài chính.

5. Mọi quan hệ tín dụng (vay, cho vay, mua, bán hàng trả chậm, bảo lãnh) giữa Công ty với các đối tác phải tuân theo quy định của pháp luật.

6. Công ty có trách nhiệm xây dựng, trình, đăng ký kế hoạch tài chính, các báo cáo tài chính, bảng cân đối tài sản, báo cáo quyết toán của Công ty trình chủ sở hữu Công ty và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Chủ sở hữu Công ty chủ trì cùng cơ quan quản lý tài chính nhà nước tổ chức kiểm tra, phê duyệt báo cáo tài chính của Công ty.

7. Công ty có trách nhiệm nộp các khoản thuế và các khoản nộp khác theo pháp luật. Công ty được sử dụng phần lãi sau khi hoàn thành nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước theo quy định hiện hành.

8. Lợi nhuận thu được từ phần vốn góp vào các doanh nghiệp khác không phải nộp thuế thu nhập nếu doanh nghiệp này đã nộp thuế thu nhập trước khi chia cổ tức cho các bên góp vốn.

9. Trách nhiệm vật chất của Công ty trong các mối quan hệ kinh doanh và trong các quan hệ dân sự được giới hạn ở mức tổng số vốn của Công ty tại thời điểm gần nhất.

10. Công ty phải thực hiện nghiêm chỉnh Luật kế toán và Luật thống kê, chế độ kế toán và báo cáo tài chính hiện hành đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

11. Công ty chịu sự kiểm tra, giám sát về tài chính và các hoạt động kinh doanh của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

## **Chương VII**

### **TỔ CHỨC LẠI, CHUYỂN ĐỔI, GIẢI THỂ, PHÁ SẢN CÔNG TY**

#### **Điều 29. Tổ chức lại Công ty**

Các hình thức, điều kiện, thẩm quyền quyết định, hồ sơ, trình tự, thủ tục tổ chức lại Công ty thực hiện theo quy định của Luật doanh nghiệp, Nghị định số 172/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước làm chủ sở hữu và các văn bản pháp luật có liên quan.

#### **Điều 30. Chuyển đổi sở hữu Công ty**

Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quyết định việc chuyển đổi Công ty thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên hoặc công ty cổ phần theo quy định của pháp luật có liên quan.

### **Điều 31. Tạm ngừng kinh doanh**

1. Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quyết định việc tạm ngừng kinh doanh của Công ty theo đề nghị của Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc. Quyết định tạm ngừng kinh doanh của Bộ phải được lập thành văn bản.

2. Công ty thực hiện việc tạm ngừng kinh doanh theo quyết định của chủ sở hữu Công ty phù hợp với Điều 200 của Luật doanh nghiệp, Điều 23 của Nghị định số 172/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu, pháp luật về thành lập doanh nghiệp, pháp luật về thuế và pháp luật có liên quan.

### **Điều 32. Giải thể Công ty**

Việc giải thể Công ty thực hiện theo quy định từ Điều 24 đến Điều 31 của Nghị định số 172/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu và pháp luật có liên quan.

### **Điều 33. Phá sản Công ty**

Việc phá sản Công ty được thực hiện theo quy định của Luật phá sản.

## **Chương VIII**

### **CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, CÔNG KHAI THÔNG TIN**

#### **Điều 34. Trách nhiệm báo cáo và thông tin**

1. Bộ phận tham mưu, giúp việc có trách nhiệm gửi Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc những tài liệu sau đây theo định kỳ hằng quý:

- a) Báo cáo về tình hình kinh doanh của công ty;
- b) Báo cáo tài chính;
- c) Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành công ty và các báo cáo khác theo quy định.

2. Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc có quyền yêu cầu các cán bộ quản lý của Công ty cung cấp mọi hồ sơ, tài liệu liên quan đến tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc.

3. Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc chịu trách nhiệm tổ chức việc lưu giữ và bảo mật hồ sơ, tài liệu của Công ty.

#### **Điều 35. Báo cáo và thông tin cho chủ sở hữu Công ty**

1. Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc lập và gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường những tài liệu sau đây:

- a) Báo cáo về tình hình kinh doanh và tài chính của Công ty.
- b) Báo cáo về tình hình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được ủy quyền hoặc ghi tại quyết định bổ nhiệm (nếu có).

c) Các tài liệu khác theo quy định của Điều lệ này và của pháp luật về chế độ thông tin, báo cáo của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

2. Kiểm soát viên trình Bộ Tài nguyên và Môi trường:

a) Báo cáo kết quả kiểm tra tính hợp pháp, trung thực, cẩn trọng của Chủ tịch công ty kiêm Tổng Giám đốc công ty trong tổ chức thực hiện quyền chủ sở hữu, trong quản lý điều hành công việc kinh doanh của Công ty.

b) Báo cáo kết quả thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh.

c) Báo cáo đánh giá công tác quản lý và các tài liệu khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật về chế độ báo cáo, thông tin của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

3. Các báo cáo định kỳ được lập và trình hàng quý. Báo cáo đột xuất được lập và gửi theo yêu cầu của Bộ Tài nguyên và Môi trường trong từng trường hợp.

### **Điều 36. Công khai thông tin**

1. Người đại diện theo pháp luật của Công ty quyết định và chịu trách nhiệm việc công khai thông tin ra bên ngoài của Công ty. Bộ phận lưu giữ hồ sơ, tài liệu của Công ty chỉ được cung cấp thông tin ra bên ngoài theo quyết định của người đại diện theo pháp luật của Công ty hoặc người được người đại diện theo pháp luật của Công ty ủy quyền.

2. Biểu mẫu, nội dung và nơi gửi thông tin thực hiện theo các quy định pháp luật có liên quan.

3. Trường hợp có yêu cầu thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, người đại diện theo pháp luật của Công ty là người chịu trách nhiệm trong tổ chức cung cấp thông tin theo đúng quy định pháp luật về thanh tra, kiểm tra.

## **Chương IX SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ KHÁC**

### **Điều 37. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty**

Bộ Tài nguyên và Môi trường quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty. Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc có quyền kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung Điều lệ này.

### **Điều 38. Quản lý con dấu của Công ty**

1. Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc quyết định thông qua con dấu chính thức của Công ty. Con dấu được khắc theo quy định của pháp luật.

2. Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc quản lý và sử dụng con dấu theo quy định của pháp luật.

### **Điều 39. Nguyên tắc giải quyết bất đồng nội bộ**

Việc giải quyết khiếu nại, bất đồng và tranh chấp nội bộ trên nguyên tắc thương lượng, hòa giải. Trường hợp giải quyết tranh chấp nội bộ theo phương thức thương lượng, hòa giải không đạt được kết quả thì bất kỳ bên nào cũng có quyền đưa tranh chấp ra các cơ quan có thẩm quyền để giải quyết.

### **Điều 40. Phạm vi thi hành**

1. Chủ sở hữu, Công ty, các đơn vị và cá nhân có liên quan có trách nhiệm tuân thủ các quy định tại Điều lệ công ty.

2. Các Quy chế nội bộ của Công ty phải tuân thủ nguyên tắc, nội dung của Điều lệ này.

3. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được quy định tại Điều lệ hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều lệ thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng để điều chỉnh hoạt động của Công ty./.

*Ma*

**BỘ TRƯỞNG**



**Trần Hồng Hà**